TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HS-ST
Ngày: 19/2/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc San Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lệ Thu;

2. Bà Trương Thị Đạt.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Lê Thị Thuý Loan - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Mộng Tuyền - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 2 năm 2025, tại phòng Xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 226/2024/HSST ngày 27 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Văn P, tên gọi khác: không có, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 6 T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 11/12; nghề nghiệp: không; là con ông Dương Văn L (đã chết) và bà Trương Ngọc Đ, sinh năm 1958; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/02/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lưu Bích T, sinh năm 1991; Địa chỉ: 4 D, phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Đặng Phúc L1, sinh năm 1991; Địa chỉ: D L, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Ông Lê Ngọc Nguyên T1, sinh năm: 1994; Địa chỉ: B, tổ A, khu phố A, phường L, Thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- Bà Nguyễn Thị Phương C, sinh năm: 1973; Địa chỉ: 8 T, Phường A, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Vào lúc 21 giờ 00 ngày 23/02/2024, tổ tuần tra 363 Công an Quận 7 tuần tra trên tuyến đường H, Quận G, khi đi đến trước nhà số D H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, thấy Dương Văn P điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển số 52Z6-3140 có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện quả tang Dương Văn P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để bán cho người khác. Thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của P đang mặc 01 gói nylon chứa tinh thể không màu; trong cốp xe P điều khiển có 01 túi nylon chứa 08 viên nén màu hồng, 02 mảnh vụn màu hồng và 01 túi nylon chứa tinh thể không màu.

Kết quả giám định số 2845/KL-KTHS ngày 01/3/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận:

+ 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (m1), là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,3833g (bốn phẩy ba tám ba ba gam), loại Methamphetamine;

+ 01 gói nylon chứa 08 viên nén màu hồng và 02 mảnh vụn viên nén màu hồng (m2) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,2040g (bốn phẩy hai không bốn gam) loại Methamphetamine.

Nguồn ma túy, P mua của 01 người phụ nữ có nick zalo tên "Bích Trâm" và số điện thoại 0903981831 nhiều lần, thanh toán tiền bằng chuyển khoản, cụ thể qua tài khoản ngân hàng M số 0903641381 tên LUU BICH TRAM, ví Momo số điện thoại 0903641381 tên Lưu Bích T và ví Momo số điện thoại 0938564344 tên Đặng Phúc L1. Vào khoảng 18 giờ 00 ngày 23/02/2024, tại trước nhà số D D, Phường A, Quận H, Thành phố Hồ Chí Minh, P mua của "Bích Trâm"gồm 01 hộp mười ma túy đá, 10 viên ma túy thuốc lắc với giá 7.000.000 đồng. P thanh toán tiền cho Bích T bằng cách chuyển khoản trả từ tài khoản ví Momo số 0528046329 của P vào tài khoản ví Momo số điện thoại 0938564344 tên Đặng Phúc L1 1.600.000 đồng, còn nợ lại 5.400.000 đồng.

Đến khoảng 20 giờ 30 ngày 23/02/2024. P nhận được điện thoại của Lê Ngọc Nguyên T1, qua số điện thoại 0815796044 hỏi mua 200.000 đồng ma tuý. P hẹn giao ma túy cho T1 tại trước địa chỉ C H, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. P phân nhỏ ma túy đá vào 01 gói nylon cất giấu vào túi quần để bán cho T1, còn 01 gói nylon chứa 08 viên nén màu hồng và 02 mảnh vụn màu hồng và 01 gói nylon chứa tinh thể không màu T1 cất giấu trong cốp xe mô tô hiệu Yamaha loại Nouvo, biển số 52Z6-3140. Sau đó, T1 điều khiển xe đến điểm hẹn bán ma túy cho T1. Nhưng P chưa kịp bán ma túy thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang .

Phúc mua bán ma túy từ tháng 01/2024, P bán ma túy cho T1 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng, P không nhớ rõ ngày giờ, chỉ nhớ mỗi lần bán cách 10 ngày và giao ma túy tại trước địa chỉ C đường H, Quận G, T1 thanh toán trực tiếp tiền mặt cho P. Ngoài ra, P còn bán ma túy cho những người

khác nhưng không rõ nhân thân lai lịch, mỗi lần giao ma túy nhiều địa điểm khác nhau, người mua ma túy có khi trả tiền mặt, có khi chuyển khoản. Quá trình mua bán ma túy, P thu lợi bất chính 6.000.000 đồng, số tiền này P tiêu xài cá nhân.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đối với Dương Văn P, Lê Ngọc Nguyên T1, kết quả dương tính với ma tuý.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) gói nylon bên trong có chứa tinh thể không màu.

- 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 08 viên nén màu hồng và 02 mảnh vụn màu hồng.

- 01 (một) xe gắn máy kiểu dáng Nouvo, biển số: 52Z6-3140 có số khung: RLCN23520-5Y064449; số máy: 2B52-064449. Qua xác minh xe do bà Nguyễn Thị Phương C là chủ sở hữu. Tháng 12/2023, bà C cho P mượn xe làm phương tiện đi lại. Bà C không biết do P sử dụng xe làm phương tiện mua bán ma tuý.

- 01 điện thoại hiệu SamsungA12, màu xanh, số thuê bao 1: 0356946413, số thuê bao 2: 0528046329; số IMEI 1: 354813602172916; số IMEI 2: 356766632172918), P sử dụng mua bán trái phép chất ma tuý.

- Thu giữ của Lê Ngọc Nguyên T1: 01 điện thoại hiệu SamSung Galaxy A31, màu trắng, số thuê bao: 0815796044, số IMEI 1: 354565112560325; số IME 2: 354566112560323, T1 sử dụng liên lạc mua ma tuý sử dụng.

Tại phiên toà:

Trong phần tranh luận, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo và đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b, i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xét xử bị cáo P từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đồng đến 10 triệu đồng.

- Và đề nghị tịch thu số tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước, xử lý vật chứng theo qui định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo P đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, không tranh luận gì, bị cáo biết lỗi, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Q, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận: Vào lúc 22 giờ 00 phút ngày 23/02/2024, tại trước nhà số D H, phường T, Quận G, bị cáo Dương Văn P có hành vi tàng trữ 8,5873 gam (tám phẩy năm tám bảy ba gam), loại Methamphetamine để bán cho người khác thì bị bắt quả tang. P đã thực hiện hành vi bán ma túy cho Lê Ngọc Nguyên T1 04 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000 đồng. Ngoài ra, P còn bán ma túy cho những người khác nhưng không rõ nhân thân lai lịch, mỗi lần giao ma túy nhiều địa điểm khác nhau, P không nhớ. Quá trình mua bán ma túy, P thu lợi bất chính 6.000.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Dương Văn P đã cấu thành tội "Mua, bán trái phép chất ma tuý" theo qui định tại điểm b, i khoản 2, Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015. Bị cáo xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội đồng thời gián tiếp là nguyên nhân dẫn đến những tệ nạn xã hội khác. Nên Hội đồng xét xử thấy cần có một hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm trên địa bàn.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ thuộc qui định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015;

[4] Xét bị cáo không có thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[5] Bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước là 6.000.000 đồng.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký giám định viên Trần Đình H, CBĐT Trần Tấn P1, bên trong gồm : 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (m1) có khối lượng 4,2839g loại Methephetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 gói nylon chứa 08 viên nén màu hồng và 02 mảnh vụn nén màu hồng (m2) có khối lượng 3,2694g loại Methephetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định). Đây là ma tuý nên tịch thu tiêu huỷ.

- 01 (một) xe gắn máy kiểu dáng Nouvo, biển số: 52Z6-3140 có số khung: RLCN23520-5Y064449; số máy: 2B52-064449. Qua xác minh xe do bà Nguyễn Thị Phương C là chủ sở hữu. Tháng 12/2023, bà C cho P mượn xe làm phương tiện đi lại. Bà C không biết do P sử dụng xe làm phương tiện phạm tội, nên trả lại

cho chủ sở hữu là bà C.

- 01 (một) điện thoại hiệu Samsung A12, màu xanh, số thuê bao 1: 0356946413, số thuê bao 2: 0528046329; số IMEI 1: 354813602172916; số IMEI 2: 356766632172918 (đã qua sử dụng, không rõ số imei và tình trạng bên trong). P khai điện thoại nêu trên sử dụng vào việc mua bán ma tuý nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

- Thu giữ của Lê Ngọc Nguyên T1: 01 điện thoại hiệu SamSung Galaxy A31, màu trắng, số thuê bao: 0815796044, số IMEI 1: 354565112560325; số IME 2: 354566112560323 (đã qua sử dụng, không rõ số imei và tình trạng bên trong). T1 khai sử dụng vào việc mua ma tuý, nên tịch thu để sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với các đối tượng có tên Lưu Bích T, Đặng Phúc L1 (không rõ nhân thân lai lịch) có hành vi cung cấp ma túy, bán ma tuý, đi giao ma tuý. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q tiếp tục xác minh, khi phát hiện sẽ xử lý sau.

Đối với đối tượng Lê Ngọc Nguyên T1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng, nhưng chưa đủ cấu thành tội phạm. Công an phường T, Quận G đã ra quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Dương Văn P 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 24/02/2024.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên:

- Tịch thu để tiêu huỷ: 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký giám định viên Trần Đình H, CBĐT Trần Tấn P1, bên trong gồm : 02 gói nylon chứa tinh thể không màu (m1) có khối lượng 4,2839g loại Methephetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định), 01 gói nylon chứa 08 viên nén màu hồng và 02 mảnh vụn nén màu hồng (m2) có khối lượng 3,2694g loại Methephetamine (mẫu vật hoàn lại sau giám định).

- Tịch thu để sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại hiệu Samsung A12, màu xanh, số thuê bao 1: 0356946413, số thuê bao 2: 0528046329, số IMEI 1: 354813602172916, số IMEI 2: 356766632172918 (đã qua sử dụng, không rõ số imei và tình trạng bên trong); 01 điện thoại hiệu SamSung Galaxy A31, màu trắng, số thuê bao: 0815796044, số IMEI 1: 354565112560325, số IMEI 2: 354566112560323 (đã qua sử dụng, không rõ số imei và tình trạng bên trong).

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Phương C: xe gắn máy kiểu dáng Nouvo, biển số: 52Z6-3140 có số khung: RLCN23520-5Y064449; số máy: 2B52-064449

(Theo Biên bản V/v giao, nhận vật chứng tài sản số 034 ngày 09/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Buộc bị cáo Dương Văn P nộp lại số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng để sung quỹ nhà nước;

5. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí Tòa án năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

6. Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Quận 7;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HS (TK Loan).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc San Hà